

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST

Ngày 11 - 01 - 2018

“V/v: Ly hôn giữa  
chị N và anh A”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Đoàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nông Hữu Dần;  
2. Bà Nguyễn Thị Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Văn Cảnh – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Toàn- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 849/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017 về tranh chấp: “Ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1986; Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Dương Văn A, sinh năm 1979; Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn khởi kiện ngày 11/8/2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Kim N trình bày:*

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Dương Văn A tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ngày 18/4/2009.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, anh A thường xuyên đi uống rượu, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình. Sau đó, đến khoảng tháng 4/2015 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh căng thẳng và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị N xét thấy cuộc sống hôn nhân

không còn hạnh phúc, gia đình không thể hàn gắn được nữa nên chị N yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh A.

Về con chung: Chị N và anh A có hai con chung là Dương Thảo Ng, sinh ngày 02/7/2010 và Dương Tuấn H, sinh ngày 01/01/2012.

Chị N hiện nay đang làm nấu ăn trong Trường mầm non Tây Nguyên có thu nhập ổn định khoảng 5.000.000đồng/tháng. Cháu Ng từ trước đến nay ở với chị N và chị có nguyện vọng được nuôi con là Dương Thảo Ng. Hiện nay cháu Hưng đang ở cùng với anh A và chị N đồng ý để cho anh Dương Văn A được nuôi con là Dương Tuấn H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Đối với bị đơn anh Dương Văn A:* Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và giấy triệu hợp lệ nhiều lần nhưng anh A không đến Tòa án làm việc. Qua xác minh tại địa phương nơi chị N và anh A cư trú thì được biết anh A có cư trú và sinh sống tại đại phương. Tuy nhiên, anh A cố tình lẩn tránh không đến Tòa để tham gia tố tụng nên Tòa án không thể lấy lời khai của anh A được.

\* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Quan hệ pháp luật giải quyết của vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, thủ tục giải quyết và việc thu thập chứng cứ theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Thư ký, Hội đồng xét xử (HĐXX) đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng từ khi khai mạc phiên tòa đến khi kết thúc phần tranh luận.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX Căn cứ vào Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58, Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Kim N được ly hôn với anh Dương Văn A.

Về con chung: Giao con chung là Dương Thảo Ng, sinh ngày 02/7/2010 cho chị Nguyễn Thị Kim N và giao con chung là Dương Tuấn H, sinh ngày 01/01/2012 cho anh Dương Văn A được trực tiếp nuôi dưỡng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Anh Dương Văn A là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa; Tòa án đã tiến hành tổng đạt và niêm yết công khai các văn bản tố tụng, nhưng anh A đều vắng mặt. Sau khi Tòa án ra quyết định xét xử anh A là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim N và anh Dương Văn A là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ngày 18/4/2009. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Xét về tình trạng hôn nhân của chị N và anh A, qua trình bày của đương sự cũng như xác minh ở địa phương, xác định với chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, anh A thường xuyên đi uống rượu, cờ bạc và không quan tâm chăm sóc đến gia đình. Sau đó, đến khoảng tháng 4/2015 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh căng thẳng và sống ly thân từ đó cho đến nay. Tại phiên tòa chị N xác định tình cảm giữa chị và anh A không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N.

[3]. Về con cái: Chị N và anh A có hai con chung là Dương Thảo Ng, sinh ngày 02/7/2010 và Dương Tuấn H, sinh ngày 01/01/2012. Chị N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Dương Thảo Ng.

Xét về quyền lợi mọi mặt của con, cũng như nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên. Xét thấy, hiện cháu Ng từ trước đến nay đang ở với chị N và cháu H đang ở với anh A, có nơi ăn ở, sinh hoạt, học tập ổn định. Căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao con chung là Dương Thảo Ng cho chị N và con chung Dương Tuấn H cho anh A được trực tiếp nuôi dưỡng.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 144, Điều 147, Điều 220, khoản 2 Điều 227 và Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án về mức thu án phí, lệ phí Tòa án”.

**Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim N được ly hôn với anh Dương Văn A.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Dương Thảo Ng, sinh ngày 02/7/2010 cho chị Nguyễn Thị Kim N được trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Dương Tuấn H, sinh ngày 01/01/2012 cho anh Dương Văn A được trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim N phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị N đã nộp theo biên lai số AA/2017/0000317 ngày 29/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Chị N đã nộp xong tiền án phí.

4. Thông báo quyền kháng cáo: Dương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- P.Kiểm tra- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.B;
- CC THADS TP.B;
- UBND phường xã H, Tp.B;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phạm Văn Đoàn**